

HAI ĐỨA TRẺ

(THẠCH LAM)

I – BÀI TẬP

1. Câu hỏi 1, sách giáo khoa, trang 129.

2. Qua từng thời khắc (chiều buông, đêm đến, khuya về,...), ngoại cảnh (bức tranh phố huyện), nội tâm nhân vật (tâm trạng cô bé Liên) đều được quan sát, miêu tả một cách tinh tế, góp phần làm nổi bật bức tranh phố huyện nghèo và niềm khát khao một cuộc sống tươi sáng của "hai đứa trẻ". Hãy phân tích và làm rõ điều đó.

3. Chất thơ bình dị của cuộc sống phố huyện qua truyện ngắn *Hai đứa trẻ*.

4. Ấn tượng về ánh sáng và bóng tối, tiếng trống thu không và tiếng còi tàu khi đọc *Hai đứa trẻ*.

5. Nhận xét về nghệ thuật miêu tả tâm trạng (nhân vật Liên) của Thạch Lam qua *Hai đứa trẻ*.

6. Bình giảng đoạn văn tả hình ảnh đoàn tàu đêm đi qua phố huyện (đoạn 4).

7. Lời văn Thạch Lam trong truyện ngắn *Hai đứa trẻ* rất bình dị nhưng luôn thấm đượm cảm xúc, tâm trạng. Hãy làm rõ đặc điểm đó.

8. Câu hỏi 6, sách giáo khoa, trang 129.

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Cần nhấn mạnh một số ý chính sau đây :

– Bức tranh phố huyện được miêu tả theo trình tự thời gian (chiều buông, đêm đến, khuya về,...), gồm ba cảnh. Có thể khái quát, đặt tên cho từng cảnh, theo nhiều cách khác nhau.

– Các cảnh này tất nhiên đều được quan sát, cảm nhận qua con mắt của nhân vật Liên, nhưng cần phải chỉ ra được một số chi tiết cho thấy điều này.

Ví dụ : "Liên ngồi yên lặng [...] cái buồn của buổi chiều quê thấm thía vào tâm hồn ngây thơ của chị", "Liên không hiểu sao, nhưng chị thấy...", "Liên tưởng là...", "Liên trông thấy động lòng thương..."

– Cách lựa chọn "điểm nhìn" trần thuật như vậy có tác dụng : a) làm cho bức tranh phố huyện như có linh hồn riêng ; b) làm cho truyện ngắn thấm đượm chất trữ tình ; c) dẫn người đọc nhập vào thế giới nội tâm của nhân vật,...

2. Học sinh tự làm.

3. Khi làm bài tập này, cần nêu được mấy ý chính sau :

– Cuộc sống chiều và đêm nơi phố huyện dù tăm tối, quẩn quanh, vẫn có vẻ đẹp riêng và chất thơ bình dị.

– Chất thơ toát ra từ cảnh vật (không gian, thời gian), không khí êm ả, thân thuộc, gọi cảm của phố huyện (nhất là từ âm thanh, màu sắc, độ sáng tối, đậm nhạt của tạo vật lúc chiều xuống hay đêm về : tiếng trống thu không, mặt trời lặn, dấy tre sẫm lại, nhịp điệu của thời gian, bầu trời đêm đầy sao, những loạt hoa bàng rụng khẽ vào vai,...). Đó cũng là chất thơ của tình yêu quê hương và kí ức tuổi thơ.

– Chất thơ cũng toát ra từ tâm trạng "buồn man mác trước cái giờ khắc của ngày tàn", từ cái nhìn như thổi thêm sự sống, linh hồn vào tạo vật của cô bé Liên. Trong cái không khí "chiều êm ả như ru", "đêm mùa hạ êm như nhung",... tiếng trống vang lên là "để gọi buổi chiều", ánh sáng thành những "khe sáng", "vệt sáng", "chấm sáng", "hột sáng", đoàn tàu đêm trở thành một thứ phi thuyền "đem một chút thế giới khác đi qua",...

4. Có thể phát biểu cảm nhận riêng của mình, nhưng phải có căn cứ. Điều cốt yếu là cần "nói ra" được ấn tượng rõ rệt của chính mình về thiên nhiên, cuộc sống, tâm trạng con người nơi phố huyện mà nhà văn miêu tả trong tác phẩm qua các chi tiết khá đặc biệt về ánh sáng và bóng tối, tiếng trống thu không và tiếng còi tàu.

Chẳng hạn :

– Ấn tượng về ánh sáng và bóng tối : ánh sáng thì le lói, bóng tối thì dày đặc và mênh mông ; bóng tối phố huyện làm cho ánh sáng đoàn tàu càng kì thú, quyến rũ, ánh sáng lại làm cho bóng tối như càng mênh mông, dày đặc hơn (diễn giải thêm, sao cho người ta thấy ấn tượng ấy là sâu đậm và chân thực).

– Ấn tượng về tiếng trống thu không và tiếng còi tàu.

Hai loại âm thanh, hai cung bậc của đời sống, hai thứ tiếng nói từ bên trong : một âm thanh mở ra, một âm thanh khép lại cuộc sống sinh hoạt của thiên nhiên, con người nơi phố huyện ; một âm thanh tha thiết băng khuâng, một âm thanh náo nức vẫy gọi ; một thuộc về phố huyện, một thuộc về thế giới của mộng ước xa xăm,...

Nhà văn đã nhập vào thế giới tâm tình thầm kín của nhân vật mà lắng nghe và miêu tả các thanh âm này bằng cả tấm lòng mình. Đó là những vang động của tâm hồn, của những rung động buồn vui và khao khát.

5. Nghệ thuật miêu tả tâm trạng của Thạch Lam

– Tâm trạng, tâm lí vốn là một thứ "hiện thực bên trong" rất khó nắm bắt, miêu tả. Thạch Lam đã vượt qua khó khăn đó bằng niềm cảm thương con người và bằng cả những trải nghiệm (kí ức tuổi thơ) của chính mình.

– Lắng nghe, cảm nhận từng biến thái tinh vi của tâm trạng nên chọn cách miêu tả theo trình tự thời gian (chiều, tối, đêm khuya).

– Kết hợp hài hoà, tự nhiên giữa các chi tiết thuộc về ngoại cảnh với các rung động thuộc về nội tâm,...

6. a) Khi bình giảng, cần lưu ý :

– Tương quan về lượng (tính không cân đối : hai đoạn trên kể, tả tỉ mỉ, dài ; đoạn này lướt qua, rất ngắn gọn) và về lô gích – ý nghĩa giữa đoạn này với hai đoạn trên (hai đoạn trên chuẩn bị cho cảnh cuối).

– Sự kết hợp giữa miêu tả trực tiếp (khoảnh khắc chuyển tàu đi qua phố huyện) và miêu tả gián tiếp (hình ảnh đoàn tàu như một biểu tượng của "thế giới khác" trong tâm tưởng, mơ tưởng và trong kí ức).

– Sự huy động phối hợp các giác quan trong khi quan sát, miêu tả.

– Lời văn nghệ thuật rất tinh tế, gợi cảm, giàu âm điệu và chất tạo hình của Thạch Lam.

b) Mấy ý chính cần làm rõ khi bình giảng, đánh giá

– Đoạn văn thuộc cảnh cuối (phố huyện khuya về, đoàn tàu đêm đi qua), là cảnh đã được chuẩn bị, dự báo từ hai cảnh trên (chiều buông, đêm đến). Đây cũng là tình tiết rất quan trọng, thể hiện niềm khát khao, mơ tưởng chính đáng mà xa vời của chị em Liên : một cuộc sống tươi sáng, tốt đẹp hơn những gì có trong hiện tại.

– Cách quan sát, miêu tả của Thạch Lam ở đây khá tinh tế, hàm súc, gợi cảm,... và giàu tính nghệ thuật :

+ Quan sát, miêu tả hình ảnh đoàn tàu đêm từ Hà Nội về theo trình tự từ xa đến gần, rồi lại từ gần đến xa ; quan sát, miêu tả bằng nhiều giác quan (thị giác, thính giác, xúc giác,...) với rất nhiều sắc thái cảm giác ; bằng cả hồi ức và thực tại, theo lối trực tiếp kết hợp với lối gián tiếp,...

+ Trong tính gợi cảm, hàm súc nội tại và trong sự tương phản, phi đối xứng với hai đoạn trên, đoạn văn này đã thể hiện được một cách thấm thía niềm mong ước rất thật, cũng như nét tâm lí rất điển hình của những người quần quanh chốn thôn quê, phố huyện : niềm ao ước một cuộc sống tươi sáng, phồn hoa.

7 và 8. Học sinh tự làm.